DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA - NUTI CAFÉ V.LEAGUE 1 - 2018 - Vòng đấu 14
Trận đấu: (VD1898) CLB Sài Gòn - CLB Hà Nội - Ngày: 17/06/2018 - Giờ: 19:00 - Sân: Thống Nhất

Trọng tài		N.sinh	Quan chức		N.sinh	GSTĐ ký
Trọng tài:	Nguyễn Minh Thuận	1977	GSTĐ:	Trần Ngọc Thái Tuấn	1961	
Trợ lý trọng tài 1:	Lê Xuân Hùng	1981	GSTT:	Lê Quốc Ân	1964	
Trợ lý trọng tài 2:	Nguyễn Lâm Minh Đăng	1989	ĐPV:	Đặng Vinh Quang	1984	
Trọng tài thứ tư:	Nguyễn Ngọc Châu	1979	Cán bộ TT:	Nguyễn Đường Hiếu	1992	

Đội chủ nhà: **CLB Sài Gòn**
Thành tích: [Thắng: 2] [Hòa: 4] [Thua: 7] - [Điểm: 10] - [Xếp hạng: 13] - Trang phục: Áo: Hồng - Quần: Hồng - Tất: Hồng

TT	VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
1	HV	4	Nguyễn Văn Ngọ	1991	(27)	168/63	9	0	1	0
2	TV	5	Nguyễn Tiến Duy	1991	(27)	180/71	12	0	3	0
3	TV	7	Nguyễn Ngọc Duy (C)	1986	(32)	169/65	7	0	1	0
4	TĐ	15	Da Sylva Dominique	1989	(29)	177/85	12	4	3	0
5	TV	20	Nguyễn Xuân Dương	1990	(28)	170/67	12	0	3	0
6	HV	22	Nguyễn Quốc Long	1988	(30)	168/65	10	1	3	0
7	TV	23	Cao Văn Triền	1993	(25)	169/64	13	0	2	0
8	TM	24	Tống Đức An (GK)	1991	(27)	178/75	5	0	0	0
9	TV	26	Thân Thành Tín	1993	(25)	175/60	12	0	1	0
10	TV	27	Nguyễn Hữu Sơn	1996	(22)	170/63	11	1	2	0
11	TV	91	Lê Quốc Phương	1991	(27)	166/62	1	0	0	0
12	HV	2	Hoàng Ngọc Hào	1994	(24)	165/61	1	0	0	0
13	HV	6	Võ Hoàng Quảng	1987	(31)	173/75	13	0	0	0
14	TĐ	10	Lê Hoàng Thiên	1990	(28)	173/70	13	5	0	0
15	HV	11	Trịnh Đức Lợi	1994	(24)	179/73	1	0	1	0
16	TV	12	Lê Thế Mạnh	1993	(25)	173/75	2	0	0	0
17	TV	16	Bùi Trần Vũ	1989	(29)	166/56	11	3	0	0
18	HV	17	Mai Thanh Nam	1990	(28)	180/72	0	0	0	0
19	HV	28	Nguyễn Vũ Tín	1998	(20)	175/70	5	0	0	0
20	TM	36	Phạm Văn Phong (GK)	1993	(25)	179/70	9	0	2	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 27.2 / Toàn đội: 26.4

Trưởng đoàn: Trần Trung Kiên HLV trưởng: Phan Văn Tài Em

Đội khách: **CLB Hà Nội**
Thành tích: [Thắng: 11] [Hòa: 2] [Thua: 0] - [Điểm: 35] - [Xếp hạng: 1] - Trang phục: Áo: tím - Quần: trắng - Tất: trắng

TT	VT	Số	Họ và tên	Năm sinh	Tuổi	Cao/Nặng	Trận	B.thắng	Th.Vàng	Th.Đỏ
1	HV	5	Đoàn Văn Hậu	1999	(19)	185/70	10	2	2	0
2	TV	8	Moses Oloya	1992	(26)	180/80	13	2	1	0
3	TĐ	10	Nguyễn Văn Quyết (C)	1991	(27)	172/65	9	3	1	0
4	HV	13	Trần Văn Kiên	1996	(22)	168/64	13	1	2	0
5	TĐ	19	Nguyễn Quang Hải	1997	(21)	168/65	12	4	1	0
6	TV	28	Đỗ Duy Mạnh	1996	(22)	180/70	13	1	0	0
7	TM	30	Nguyễn Văn Công (GK)	1992	(26)	178/68	12	0	2	0
8	TV	39	Hoàng Vũ Olaleye Samson	1988	(30)	181/76	1	2	0	0
9	TV	88	Đỗ Hùng Dũng	1993	(25)	170/67	13	2	0	0
10	TV	89	Đào Duy Khánh	1994	(24)	180/70	3	0	0	0
11	TĐ	90	Oseni Ganiyu Bolaji	1991	(27)	175/89	11	13	2	0
12	HV	2	Nguyễn Đại Đồng	1986	(32)	176/72	1	0	0	0
13	TV	9	Phạm Văn Thành	1994	(24)	175/70	11	1	0	1
14	TV	11	Phạm Thành Lương	1988	(30)	162/58	11	0	2	0
15	TV	15	Phạm Đức Huy	1995	(23)	173/65	10	0	0	0
16	TV	16	Nguyễn Thành Chung	1997	(21)	180/70	5	0	0	0
17	TV	21	Trần Đình Trọng	1997	(21)	173/70	9	0	1	0
18	TĐ	29	Ngân Văn Đại	1992	(26)	173/68	13	3	2	0
19	TM	33	Phí Minh Long (GK)	1995	(23)	170/72	1	0	1	0
20	TV	98	Hồ Minh Dĩ	1998	(20)	165/60	3	1	0	0

Độ tuổi trung bình: Đội hình xuất phát: 24.5 / Toàn đội: 23.5

Trưởng đoàn: HLV trưởng: Chu Đình Nghiêm